

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị định quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ

Kính gửi: Chính phủ

Tại Quyết định số 917/QĐ-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quyết định ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp 3, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương xây dựng, hoàn thành Dự thảo Nghị định quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ (khoản 5 Điều 67, Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022). Thực hiện nhiệm vụ được phân công, Bộ Công Thương đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương xây dựng, hoàn thành và kính trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**1. Cơ sở pháp lý**

Hiện nay, các quy định về danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ được thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013; Nghị định số 123/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, Quốc hội đã thông qua Luật Thi đua, khen thưởng (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024); theo đó Quốc hội giao Chính phủ quy định chi tiết danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” (khoản 5 Điều 67). Tại Quyết định số 917/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ.

2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, việc xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ thực hiện theo trình tự, quy định tại Nghị định số 123/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ. Thực hiện Nghị định số 123/2014/NĐ-CP đến nay, Nhà nước đã xem xét phong tặng 177 nghệ nhân, trong đó: 21 nghệ nhân nhân dân, 156 nghệ nhân ưu tú (năm 2016, phong tặng 16 nghệ nhân nhân dân, 84 nghệ nhân ưu tú; năm 2020, phong tặng 05 nghệ nhân nhân dân, 72 nghệ nhân ưu tú).

Việc ban hành, tổ chức thực hiện Nghị định số 123/2014/NĐ-CP về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ thời gian qua đã quy định về tiêu chuẩn, hồ sơ, quy trình và thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” cũng như nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc của Hội đồng các cấp chi tiết, rõ ràng; thuận tiện trong việc áp dụng vào thực tiễn được Hội đồng các cấp cũng như các tổ chức và cá nhân có liên quan triển khai một cách minh bạch, đồng bộ và thống nhất.

Các Hiệp hội, Hội, Làng nghề cũng như các cá nhân đang thực hành nghề thủ công mỹ nghệ hết sức quan tâm việc tổ chức thực hành nghề theo các tiêu chuẩn được quy định tại Nghị định số 123/2014/NĐ-CP để tích lũy thành tích xét phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”. Bên cạnh đó đa số các cá nhân đã được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” đã thực sự là đầu tàu, làm gương trong việc thực hành và trao truyền nghề để các thế hệ học trò cũng như cá nhân thực hành nghề tiếp nối và noi theo.

Việc xét và trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” đối với các cá nhân thực hành nghề thủ công mỹ nghệ đã góp phần gìn giữ, trao truyền và phát triển nghề. Các hoạt động vinh danh trên tạo nên động lực to lớn cho các cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ, góp phần quan trọng trong việc phát triển an sinh xã hội tại địa phương, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc, được nhân dân ghi nhận và đánh giá cao vai trò quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ.

Tuy nhiên, đến nay việc triển khai thực hiện Nghị định số 123/2014/NĐ-CP gặp một số bất cập. Cụ thể:

2.1. Tại Nghị định số 123/2014/NĐ-CP chưa giải thích từ ngữ về: *Lĩnh vực thủ công mỹ nghệ, nghề thủ công mỹ nghệ, nghề thủ công mỹ nghệ đặc thù, sản phẩm thủ công mỹ nghệ* dẫn đến thực tế các địa phương triển khai có các cách hiểu khác nhau, khó khăn trong công tác xét tặng danh hiệu.

2.2. Về hoạt động xét, trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”: Việc bố trí kinh phí từ ngân sách Nhà nước không đủ để triển khai tổ chức xét và trao tặng cũng như chưa quy định cụ thể nguồn kinh phí thực hiện; quy định các hoạt động xét, trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” chưa đầy đủ, thiếu căn cứ để đề nghị bố trí kinh phí tổ chức xét tặng tại Hội đồng các cấp.

2.3. Về tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” chưa cụ thể, một số chỉ tiêu chưa phù hợp với thực tiễn địa phương; chưa có quy định đối với Nghệ nhân ưu tú tham gia xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” là người cao tuổi, đã gây ra thiệt thòi cho các Nghệ nhân ưu tú thật sự được đánh giá là đạt danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” nhưng thiếu tiêu chuẩn so với quy định hiện hành, để lại những tiếc nuối không cần thiết.

2.4. Do thời gian xét tặng của Hội đồng các cấp được thực hiện trong 02 năm, thực tiễn có trường hợp nghệ nhân làm hồ sơ đề nghị nhưng đến khi được phong tặng thì nghệ nhân đó đã qua đời. Vì vậy, trong Nghị định mới cần có quy định hướng dẫn xét và trao tặng đối với trường hợp này.

2.5. Về Hội đồng xét tặng:

- Tỷ lệ phiếu bầu của các thành viên Hội đồng các cấp phải đạt từ 90% trở lên trên tổng số thành viên Hội đồng là cao, với Hội đồng có 09 thành viên thì tỷ lệ phải đạt 9/9 là 100%, điều này dẫn đến rất vướng trong triển khai thời gian qua (đợi đủ các thành viên có mặt họp thì phải kéo dài thời gian ảnh hưởng đến kế hoạch xét tặng danh hiệu, do các thành viên ở các cơ quan, đơn vị khác nhau, hoạt động kiêm nhiệm nên rất khó tập trung họp cùng ngày).

- Chưa có quy định cụ thể về mức chi họp Hội đồng, thù lao cho các thành viên Hội đồng, thư ký Hội đồng xét, thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”.

2.6. Về việc giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh

Nghị định cần quy định giao UBND cấp tỉnh xét tặng Thợ giỏi cấp tỉnh và ban hành các chính sách hỗ trợ cho việc phát triển nghề thủ công mỹ nghệ. Thực tế thời gian qua đã có nhiều tỉnh ban hành quy định về xét tặng thợ giỏi cấp tỉnh; đây cũng là tiền đề để các cá nhân phấn đấu trở thành “Nghệ nhân ưu tú”, “Nghệ nhân nhân dân” trong tương lai; đồng thời cũng tạo ra được không khí thi đua lập thành tích, đem lại phong trào tích cực phát triển sản xuất lĩnh vực thủ công mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh/thành phố thời gian qua.

Từ những căn cứ nêu trên, để triển khai thi hành hiệu quả Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và bảo đảm quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ, việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 123/2014/NĐ-CP là cần thiết và cấp bách.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

Việc xây dựng, ban hành Nghị định quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ nhằm thực hiện khoản 5 Điều 67 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022; đồng thời tiếp tục kế thừa, hoàn thiện các chính sách, quy định về nghệ nhân vẫn còn phát huy hiệu quả trong quá trình thực hiện Nghị định số 123/2014/NĐ-CP thời gian qua.

2. Quan điểm chỉ đạo

Việc xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ dựa trên các quan điểm sau đây:

- Tiếp tục tăng cường động viên, khích lệ, tôn vinh các nghệ nhân có công đóng góp bảo tồn, phát huy giá trị các nghề thủ công mỹ nghệ; quá đó thúc đẩy phát triển các nghề thủ công mỹ nghệ ở nước ta, góp phần bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa của dân tộc.

- Tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ và các chính sách, quy định liên quan đến nghệ nhân trên cơ sở sửa đổi, bổ sung các nội dung bất cập của Nghị định số 123/2014/NĐ-CP trong quá trình thực hiện để đáp ứng yêu cầu quản lý hiện nay.

- Việc xây dựng Nghị định bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Luật di sản văn hóa, các văn bản hướng dẫn và hệ thống pháp luật nói chung.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Thực hiện Quyết định số 917/QĐ-TTg, Bộ Công Thương đã chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành, địa phương xây dựng Nghị định quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo đã thực hiện đúng quy trình theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

1. Tổng kết thực hiện Nghị định số 123/2014/NĐ-CP; xây dựng báo cáo tổng kết thi hành Nghị định.

2. Thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập bao (gồm đại diện các cơ quan, đơn vị liên quan) xây dựng dự thảo Nghị định theo quy định.

3. Tổ chức các cuộc họp Ban soạn thảo và Tổ biên tập; gửi văn bản lấy ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Hiệp hội làng nghề Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, các đối tượng liên quan khác và các chuyên gia; đăng tải dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định và các tài liệu liên quan trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương và Chính phủ lấy ý kiến rộng rãi các đối tượng chịu sự điều chỉnh của Nghị định trong thời gian 60 ngày theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Bộ Công Thương đã tổng hợp, rà soát, nghiên cứu tiếp thu hoặc giải trình các ý kiến góp ý (có bản tổng hợp tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức kèm theo), chỉnh sửa dự thảo Nghị định và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Về bố cục Dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định ngoài phần căn cứ pháp lý, nội dung được chia thành 5 Chương, 21 Điều bao gồm:

- Chương I: Quy định chung gồm 06 điều: Từ Điều 1 đến Điều 6.
- Chương II: Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” gồm 02 điều: Từ Điều 7 đến Điều 8.
- Chương III: Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” gồm 04 điều: Từ Điều 9 đến Điều 12.
- Chương IV: Hồ sơ, quy trình và thủ tục đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” gồm 06 điều: Từ Điều 13 đến Điều 18.
- Chương V: Điều khoản thi hành gồm 03 điều: Từ Điều 19 đến Điều 21.

2. Nội dung cơ bản và thuyết minh Dự thảo Nghị định

2.1. Chương I. Quy định chung (từ Điều 1 đến Điều 6):

Chương này quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ, thời gian xét tặng, hoạt động xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú, quyền và nghĩa vụ của Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú.

So với Nghị định 123/2014/NĐ-CP, tại chương này bổ sung: (i) Nội dung giải thích từ ngữ về “lĩnh vực thủ công mỹ nghệ”, “nghề thủ công mỹ nghệ”, “nghề thủ công mỹ nghệ đặc thù”, “sản phẩm thủ công mỹ nghệ” để các tổ chức, cá nhân liên quan thống nhất cách hiểu trong tổ chức triển khai thực hiện công tác xét tặng, tránh vướng mắc, lúng túng không cần thiết (Điều 3); (ii) Hoạt động xét tặng nghệ nhân để Bộ Công Thương, Sở Công Thương căn cứ triển khai thực hiện thường xuyên hàng năm, đảm bảo yêu cầu quản lý các chính sách, quy định đối với nghệ nhân hiện nay. Ngoài ra, bổ sung việc trợ cấp, ưu đãi khác cho nghệ nhân có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn, theo quy định của Chính phủ.

2.2. Chương II. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” (từ Điều 7 đến Điều 8):

- Danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” được xét tặng cho cá nhân có công bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa đã được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” và đạt các tiêu chuẩn sau: (1) Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, địa phương. (2) Có thời gian hoạt động trong nghề từ 20 năm trở lên; có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu trong cuộc sống. (3) Có tri thức, kỹ năng đặc biệt xuất sắc, cụ thể: a) Sau khi đã được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”, Nghệ nhân phải trực tiếp thiết kế, chế tác được 02 sản phẩm, tác phẩm mới có giá trị kinh tế, kỹ thuật và mỹ thuật cao, đạt một trong các tiêu chí: Đạt giải nhì trở lên các cuộc thi liên quan đến sản phẩm thủ công mỹ nghệ do cơ quan có thẩm quyền tổ chức trong phạm vi cả

nước (trừ trường hợp cơ quan có thẩm quyền chưa tổ chức cuộc thi liên quan đến sản phẩm thủ công mỹ nghệ do nghề làm ra); được Nhà nước Việt Nam cử tham gia các hoạt động trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ đạt thành tích từ giải ba khu vực, quốc tế trở lên; được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận tiêu biểu, đánh giá phân hạng cấp quốc gia. b) Trường hợp Nghệ nhân ưu tú trên 70 tuổi, không đáp ứng tiêu chuẩn tại điểm a khoản này thì phải đạt một trong các tiêu chuẩn: Là người dân tộc thiểu số (hiện đang làm nghề và sinh sống ổn định tại vùng dân tộc thiểu số từ 05 năm trở lên); có 02 sản phẩm, tác phẩm trở lên được Lãnh đạo Đảng, Nhà nước lựa chọn làm tặng phẩm khách cấp cao nước ngoài theo quy định về nghi lễ đối ngoại hoặc được các bảo tàng cấp Quốc gia lựa chọn làm hiện vật trưng bày hoặc được sử dụng vào công trình phục chế di tích lịch sử - văn hoá (công trình biểu trưng văn hóa) cấp Quốc gia được chính quyền địa phương nơi có di tích lịch sử - văn hóa xác nhận. (4) Có công lớn trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ của cả nước; nắm giữ kỹ năng, bí quyết nghề, truyền dạy nghề cho từ 150 cá nhân trở lên, trừ trường hợp nghề thủ công mỹ nghệ đặc thù hoặc từ 20 cá nhân trở lên hiện đang làm nghề trên 10 năm tại các cơ sở sản xuất hoặc từ 01 cá nhân trở lên được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”. (5) Tâm huyết, tận tụy với nghề, được đồng nghiệp và nhân dân mến mộ, kính trọng, tiêu biểu cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ của cả nước.

So với Nghị định 123/2014/NĐ-CP, tại dự thảo Nghị định này, tiêu chuẩn xét Nghệ nhân nhân dân có bổ sung đối với Nghệ nhân ưu tú trên 70 tuổi. Qua thực tế triển khai thực hiện Nghị định 123/2014/NĐ-CP, có cá nhân được phong tặng Nghệ nhân ưu tú, không đáp ứng tiêu chuẩn về thành tích trong các cuộc thi nhưng quá trình làm nghề, nghệ nhân ưu tú tuổi đã cao, có những đóng góp khác như có sản phẩm được Lãnh đạo Đảng, Nhà nước lựa chọn tặng khách cấp cao nước ngoài, có sản phẩm trưng bày tại bảo tàng, sử dụng vào công trình phục chế di tích lịch sử - văn hóa, ... Để ghi nhận công lao đóng góp cho sự phát triển nghề thủ công mỹ nghệ của các Nghệ nhân ưu tú, dự thảo Nghị định bổ sung nội dung về xét tặng cho các trường hợp trên 70 tuổi. Còn các tiêu chuẩn khác, về cơ bản, giữ nguyên như Nghị định 123/2014/NĐ-CP.

- Danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” được xét tặng cho cá nhân có công bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, đạt các tiêu chuẩn sau: (1) Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, địa phương. (2) Có thời gian hoạt động trong nghề từ 15 năm trở lên; có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu trong cuộc sống. (3) Có tri thức, kỹ năng đặc biệt xuất sắc, cụ thể: a) Trực tiếp thiết kế, chế tác được ít nhất 10 tác phẩm, sản phẩm có giá trị kinh tế, kỹ thuật và mỹ thuật cao. b) Đã có sản phẩm, tác phẩm đạt một trong các tiêu chí: Đạt từ giải nhì trở lên trong các cuộc thi liên quan đến sản phẩm thủ công mỹ nghệ do cơ quan có thẩm quyền tổ chức phạm vi cấp tỉnh hoặc giải ba trở lên trong phạm vi cả nước (trừ trường hợp cơ quan có thẩm quyền chưa tổ chức cuộc thi liên quan đến sản phẩm thủ công mỹ nghệ do nghề

làm ra); được Nhà nước Việt Nam cử tham gia các hoạt động trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ đạt thành tích từ giải ba khu vực, quốc tế trở lên; được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận tiêu biểu, đánh giá phân hạng cấp quốc gia; được bảo tàng cấp quốc gia, bảo tàng cấp tỉnh lựa chọn làm hiện vật trưng bày; được sử dụng làm mẫu phục vụ công tác giảng dạy trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học; được sử dụng vào công trình phục chế di tích lịch sử - văn hoá (công trình biểu trưng văn hóa) cấp tỉnh, cấp Quốc gia được chính quyền địa phương nơi có di tích lịch sử - văn hóa xác nhận.

(4) Có công lớn trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ của địa phương; nắm giữ kỹ năng, bí quyết, truyền dạy nghề cho từ 100 cá nhân trở lên, trừ trường hợp nghề thủ công mỹ nghệ đặc thù hoặc từ 15 cá nhân trở lên hiện đang làm nghề trên 10 năm tại các cơ sở sản xuất.

(5) Tâm huyết, tận tụy với nghề, được đồng nghiệp và Nhân dân mến mộ, kính trọng, tiêu biểu cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ của địa phương.

2.3. Chương III. Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” (từ Điều 9 đến Điều 12):

Chương này quy định cụ thể về nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc của Hội đồng; thành lập, số lượng, thành phần của từng cấp Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ: Hội đồng cấp tỉnh, Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ, Hội đồng cấp Nhà nước.

Về cơ bản, dự thảo Nghị định kế thừa giữ nguyên như nội dung Nghị định 123/2014/NĐ-CP, để phù hợp với nội dung tỷ lệ phiếu bầu là 90%, tại dự thảo Nghị định tăng số lượng thành viên Hội đồng cấp tỉnh, Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ, Hội đồng cấp nhà nước lên 10-13 thành viên.

2.4. Chương IV. Hồ sơ, quy trình và thủ tục đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” (từ Điều 13 đến Điều 18):

Chương này quy định cụ thể về hồ sơ, trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ tại từng cấp Hội đồng bảo đảm sự minh bạch, thuận lợi và khoa học.

2.5. Chương V. Điều khoản thi hành (từ Điều 18 đến Điều 21):

Chương này quy định hiệu lực của dự thảo Nghị định; trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị định của Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và trách nhiệm thi hành văn bản của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Qua thực tế việc đề nghị xét phong tặng nghệ nhân theo Nghị định số 123/2014/NĐ-CP, các cá nhân được phong tặng nghệ nhân là những người có tay nghề cao, kỹ năng đặc biệt xuất sắc, được cộng đồng nghề, cộng đồng dân cư đánh giá, suy tôn là thợ giỏi. Do vậy việc giao cho Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh, từ thực tế địa phương để xem xét, ban hành tiêu chuẩn, tổ chức xét, công nhận Thợ giỏi cấp tỉnh trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ là phù hợp với tình hình thực tế; là ghi nhận của chính quyền địa phương đối với các cá nhân có công gìn giữ,

bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, kinh tế của nghề thủ công mỹ nghệ, làm tiền đề cho việc xét phong tặng Nghệ nhân về sau.

Trên đây là Tờ trình về việc ban hành Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ; Bộ Công Thương kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Hồ sơ, tài liệu gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ; (2) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của Bộ Tư pháp; (3) Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ, địa phương, đơn vị, cá nhân liên quan, kèm theo bản chụp ý kiến góp ý; (4) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách đối với Nghị định; (5) Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ Tư pháp (để b/c);
- Lưu: VT, CTĐP.



Nguyễn Hồng Diên